

KẾ HOẠCH

Xây dựng kho dữ liệu tỉnh Lai Châu

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 30/3/2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm triển khai kịp các chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ về xây dựng Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia và Từ điển dữ liệu dùng chung quốc gia; tập trung thực hiện để hoàn thành Kho dữ liệu tỉnh bảo đảm việc kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội và thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng Kho dữ liệu tỉnh phải bám sát nội dung Nghị quyết 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về ban hành kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện; Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung (Phiên bản 1.0); Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/8/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về Mô hình liên thông số thống nhất, hiệu quả và quản trị dựa trên dữ liệu trong hệ thống chính trị; Kế hoạch 3716/KH-UBND ngày 17/9/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030; Thông báo số 43/TB-VPCP ngày 26/01/2026 của Văn phòng Chính phủ Kết luận Phiên họp lần thứ nhất Ban Chỉ đạo quốc gia về dữ liệu; Thông báo số 469/TCT ngày 15/01/2026 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06; Cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 và bảo đảm trình tự theo các Quy định khác của pháp luật liên quan, thực tế của tỉnh.

- Xác định rõ nội dung, giải pháp thực hiện; phân công cụ thể trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; tiến độ hoàn thành. Phát huy vai trò chủ động, tích cực của các chủ thể được giao nhiệm vụ thực hiện từng nhiệm vụ được giao; sự tham gia phối hợp thường xuyên, liên tục, chặt chẽ, thiết thực của các cơ quan, tổ chức, ban, ngành, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; bảo đảm

hoàn thành Kho dữ liệu tỉnh đảm bảo theo lộ trình, quy định.

- Bảo đảm các nguồn lực; giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Xây dựng Danh mục cơ sở dữ liệu của từng sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền chủ động rà soát, đề xuất danh mục dữ liệu ngành, lĩnh vực để cập nhật vào kho dữ liệu của tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Căn cứ thực hiện: ⁽¹⁾Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ; ⁽²⁾Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/8/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương; ⁽³⁾Kế hoạch 3716/KH-UBND của UBND tỉnh; ⁽⁴⁾Thông báo số 43/TB-VPCP ngày 26/01/2026 của Văn phòng; ⁽⁵⁾Thông báo số 469/TCT của tổ công tác đề án 06; ⁽³⁾Quy định khác của Trung ương và quy định riêng của từng Bộ, ngành chủ quản trung ương và vấn đề thực tế của ngành, đơn vị tại địa phương.

- Trình tự thực hiện: Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, có trách nhiệm tổ chức rà soát, đánh giá, thống kê, hoàn thành Danh mục cơ sở dữ liệu của cơ quan, đơn vị mình gửi về Công an tỉnh, để tổng hợp. Đã hoàn thành.

- Kết quả/sản phẩm: Danh mục cơ sở dữ liệu cơ quan, đơn vị đầy đủ, đúng chức năng, nhiệm vụ.

2. Xây dựng Danh mục cơ sở dữ liệu của tỉnh Lai Châu

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các đơn vị cung cấp dịch vụ số.

- Căn cứ thực hiện: ⁽¹⁾Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ; ⁽²⁾Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/8/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương; ⁽³⁾Kế hoạch 3716/KH-UBND của UBND tỉnh; ⁽⁴⁾Thông báo số 43/TB-VPCP ngày 26/01/2026 của Văn phòng; ⁽⁵⁾Thông báo số 469/TCT của tổ công tác đề án 06; ⁽³⁾Quy định khác của Trung ương và quy định riêng của từng Bộ, ngành chủ quản trung ương và vấn đề thực tế của ngành, đơn vị tại địa phương.

- Trình tự thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức có liên quan:

- + Tiến hành rà soát, đánh giá Danh mục cơ sở dữ liệu của các cơ quan, đơn vị, xây dựng dự thảo Danh mục cơ sở dữ liệu của tỉnh Lai Châu. Đã hoàn thành.

- + Các sở ngành xin ý kiến các bộ chủ quản về dự kiến danh mục dữ liệu

của ngành mình theo văn bản đề nghị của Công an tỉnh rà soát, thống nhất, chốt sơ bộ Danh mục cơ sở dữ liệu của tỉnh Lai Châu. Đã hoàn thành.

- Kết quả/sản phẩm: Danh mục cơ sở dữ liệu của tỉnh Lai Châu.

3. Ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu của tỉnh Lai Châu

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Căn cứ thực hiện: ⁽¹⁾Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ; ⁽²⁾Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/8/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương; ⁽³⁾Kế hoạch 3716/KH-UBND của UBND tỉnh; ⁽⁴⁾Thông báo số 43/TB-VPCP ngày 26/01/2026 của Văn phòng; ⁽⁵⁾Thông báo số 469/TCT của tổ công tác đề án 06; ⁽³⁾Quy định khác của Trung ương và quy định riêng của từng Bộ, ngành chủ quản trung ương và vấn đề thực tế của ngành, đơn vị tại địa phương.

- Trình tự thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức có liên quan xây dựng Tờ trình, kèm theo dự thảo Quyết định ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu của tỉnh Lai Châu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Hoàn thành trước ngày 31/3/2026.

- Kết quả/sản phẩm: Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu tỉnh Lai Châu.

4. Thu thập, tạo lập nguồn dữ liệu và hoàn thiện Kho dữ liệu tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị có cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu của tỉnh Lai Châu.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh và các cơ quan liên quan.

- Căn cứ thực hiện: ⁽¹⁾Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ; ⁽²⁾Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/8/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương; ⁽³⁾Kế hoạch 3716/KH-UBND của UBND tỉnh; ⁽⁴⁾Thông báo số 43/TB-VPCP ngày 26/01/2026 của Văn phòng; ⁽⁵⁾Thông báo số 469/TCT của tổ công tác đề án 06; ⁽³⁾Quy định khác của Trung ương và quy định riêng của từng Bộ, ngành chủ quản trung ương và vấn đề thực tế của ngành, đơn vị tại địa phương; Danh mục cơ sở dữ liệu của tỉnh Lai Châu.

- Trình tự thực hiện:

+ Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện (trường hợp cần thiết tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh mở đợt cao điểm thu thập, tạo lập nguồn dữ liệu của tỉnh).

+ Công an tỉnh chủ trì: Xây dựng Kho dữ liệu của tỉnh Lai Châu bảo đảm theo đúng trình tự, quy định, hướng dẫn của Trung ương, Bộ, ngành và của Tổ Công tác Đề án 06 trung ương. Hoàn thành trong Quý III/2026.

+ Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động huy động nguồn nhân lực và các điều kiện đảm bảo để tổ chức thu thập, tạo lập nguồn dữ liệu của ngành, lĩnh vực đơn vị mình bảo đảm kịp thời, đầy đủ, chính xác. Hoàn thành trước ngày 15/7/2026.

- Kết quả/sản phẩm: Danh mục cơ sở dữ liệu của tỉnh được thu thập đầy đủ và hoàn thiện kho dữ liệu của tỉnh theo yêu cầu.

5. Cập nhật, bổ sung nguồn dữ liệu để duy trì Kho dữ liệu tỉnh bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống

5.1. Tiếp tục triển khai xây dựng Kho dữ liệu dùng chung thực hiện quy trình cập nhật, bổ sung vào kho dữ liệu của tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu tỉnh.

- Kết quả/sản phẩm: Kho dữ liệu dùng chung tỉnh được duy trì, bảo đảm liên thông dữ liệu, phục vụ cập nhật, bổ sung vào kho dữ liệu của tỉnh theo quy định của pháp luật. Hoàn thành trong Quý IV/2026.

5.2. Thường xuyên cập nhật, bổ sung nguồn dữ liệu của tỉnh theo Danh mục cơ sở dữ liệu đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị có cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu của tỉnh Lai Châu.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Kết quả/sản phẩm: Cơ sở dữ liệu của tỉnh được duy trì đảm bảo đúng, đủ, sạch, sống. Nhiệm vụ thường xuyên.

6. Kinh phí, nguồn nhân lực thực hiện

6.1. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này, chủ động cân đối đối kinh phí thực hiện từ nguồn dự toán ngân sách Nhà nước đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Trường hợp thiếu kinh phí, đề nghị lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt bổ sung kinh phí theo quy định.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động cân đối ngân sách cấp xã để bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

6.2. Nguồn nhân lực thực hiện

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm rà soát, huy động nguồn

nhân lực có trình độ về công nghệ thông tin, khoa học, công nghệ và năng lực phù hợp, để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, bảo đảm hoàn thành nội dung, yêu cầu đã đề ra; trường hợp cần thiết thành lập Tổ xây dựng dữ liệu để tổ chức triển khai thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ được giao; tập trung xây dựng, tổ chức thu thập, cập nhật các cơ sở dữ liệu của cơ quan, đơn vị, địa phương mình bảo đảm kịp thời, đầy đủ, thống nhất; định kỳ, đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (Qua Công an tỉnh) về kết quả thực hiện và các khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có).

2. Sở Tài chính căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách tỉnh, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc phạm vi phụ trách triển khai, phối hợp thực hiện các nội dung Kế hoạch theo yêu cầu của các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; chủ động xây dựng, cung cấp, cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời các cơ sở dữ liệu tại địa phương vào kho dữ liệu của tỉnh.

4. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch bảo đảm nội dung, tiến độ quy định; có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời trao đổi về Công an tỉnh (qua phòng Cảnh sát QLHC về TTXH, Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Xuân Hòa Phó Trưởng phòng, số điện thoại 0971.888.688) để phối hợp hướng dẫn triển khai thực hiện theo quy định./